Khoa Hóa Sinh

1. NH□C L□I SINH LÝ

Các lipit chính trong h□ tu□n hoàn (cholesterol, triglycerid, phospholipid) có b□n ch□t là các ch□t không tan trong máu. Đ□ có th□ l□u hành trong dòng tu□n hoàn, các ch□t này ph□i đ□□c g□n v□i các protein có th□ tan trong n□□c g□i là apolipoprotein (A_1, A_2, B, C, E…).

Toàn b□ lipit + Apolipoprotein hình thành các nhóm lipoprotein.

Có 4 lo□i lipoprotein chính v□i các thành ph□n lipit và protein đ□□c trình bày d□□i đây:

1. Các vi th□ d□□ng ch□t (chylomicrom).
2. Các VLDL (lipoprotein có t□ tr□ng r□t th□p [Very Low Density Lipoprotein]).
3. Các LDL (lipoprotein có t□ tr□ng th□p [Low Density Lipoprotein]).
4. Các HDL (lipoprotein có t□ tr□ng cao [High Density Lipoprotein]).

Cholesterol là steroid chính trong c□ th□ con ng□□i. Phân t□ cholesterol bào g□m 4 vòng và 27 nguyên t□ carbon. Cholesterol đ□□c sáp nh□p ch□ y□u trong các lipoprotein lo□i LDL, HDL và VLDL và □ m□t m□c ít h□n trong các vi th□ d□□ng ch□t (chylomicron).

Vi□t b□i Biên t□p viên
Th□ sáu, 15 Tháng 11 2013 16:03 - L□n c□p nh□t cu□i Th□ sáu, 15 Tháng 11 2013 16:26

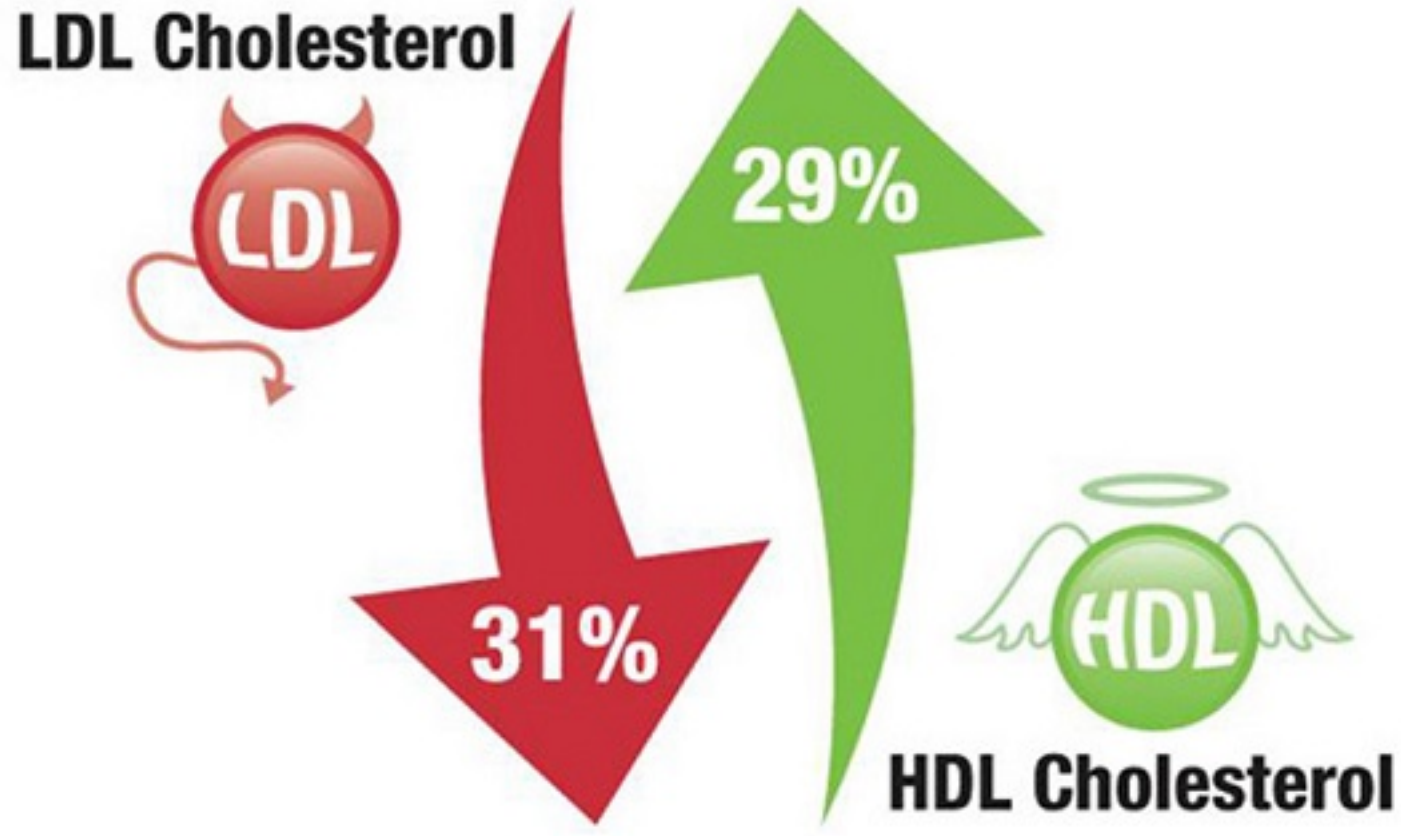

Thành ph□n các lipoprotein máu

Lipoprotein	Phân đoạn lipit			Phân đoạn protein apolipoprotein
	Cholesterol	Triglycerid	Phospholipid	
Chylomicron	5%	90%	3%	2%
VLDL	15%	60%	15%	10%
LDL	45%	10%	20%	25% (98% Apo B)
HDL	17%	8%	25%	50% (67% Apo A_1, 22% Apo A_2

[illegible] xác đ□nh HDL cholesterol.

[illegible] 229 mg/dl hay 5,18 – 6,19 mmol/l

Khẩu phần đinh dưỡng giàu cholesterol và acid béo bão hòa.	Tăng lipoprotein máu có tính chất gia đình (typ IIa, IIb, III).
Bệnh vữa xơ động mạch.	Bệnh tim mạch.
Tăng triglycerid máu.	Tăng cholesterol máu.
Suy giáp.	Tắc mật.
Hội chứng thận hư.	Xơ gan do mật (biliry cirrhosis).
Béo phì.	Rối loạn chức năng tụy.
Tiền sản giật.	Có thai.
Bệnh đái tháo đường không được kiểm soát tốt.	Bệnh có nhiều u vàng (Xanthomatosis).

7. GI□M N□NG D□ CHOLESTEROL

Không [illegible] giàu acid béo [illegible].